

Số: 122/2024/QĐST-VHN

N, ngày 20 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ vào Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 349/2024/TLST-VHN ngày 12/9/2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Ông **Đào Anh K** sinh năm: 1968

ĐKTT: số 49E/2 khu vực 2, **P. A, Q. N, TP .**

Bà **Võ Thị Mộng D** sinh năm: 1975

ĐKTT: số 49E/2 khu vực 2, **P. A, Q. N, TP .**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

- *Về hôn nhân:* Ông **K** và bà **D** đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã **V**, huyện **L**, tỉnh **Hậu Giang** ngày 10/12/2003 theo Giấy chứng nhận kết hôn số: 41, quyển số: 01 ngày 10/12/2003. Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hòa thuận vui vẻ, hạnh phúc, nhưng khoảng 10 năm nay ông bà phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, đời sống chung không hạnh phúc. Nay ông bà xét thấy tình cảm vợ chồng đã không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên ông bà đề nghị Tòa án giải quyết cho ông bà được thuận tình ly hôn, chấm dứt tình trạng hôn nhân hiện nay.

- *Về con chung:* Ông bà có 02 con chung gồm:

+ **Đào Thị Tường V** (nữ), sinh ngày 17/10/2003 (đã trưởng thành), không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ **Đào Thị Tường V1** (nữ), sinh ngày 05/4/2007. Khi ly hôn, ông bà thỏa thuận giao cháu **V1** cho bà **D** trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung:* Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án

giải quyết.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Ông bà trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12/9/2024 không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận ông **Đào Anh K** và bà **Võ Thị Mộng D** thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Ông bà có 02 con chung tên gồm:

+ **Đào Thị Tường V** (nữ), sinh ngày 17/10/2003 (đã trưởng thành), nên không đặt ra xem xét giải quyết.

+ Giao con chung tên **Đào Thị Tường V1** (nữ), sinh ngày 05/4/2007 cho bà **D** trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Các đương sự tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông **K** không ai được quyền ngăn cản ông thực hiện quyền này.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Ghi nhận lời trình bày các đương sự không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

2. Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm: Ông **Đào Anh K** và bà **Võ Thị Mộng D**, mỗi người phải chịu 150.000 đồng. Bà **D** tự nguyện nộp thay cho ông **K** 150.000 đồng nhưng bà được khấu trừ 300.000 đồng theo số biên lai 0001880 ngày 09/9/2024 tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, **TP .** Các đương sự đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân TP. Cần Thơ;
- VKSNDQ.Ninh Kiều;
- Chi Cục THADSQ.Ninh Kiều;
- UBND xã Vĩnh Viễn,
H. Long Mỹ, T. Hậu Giang;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Yến Nhi